

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2025***BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA****I. Thông tin chung về nhiệm vụ:****1. Tên nhiệm vụ, mã số: NVQG-2021/ĐT.34**

Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen cây thuốc Hoàng cầm (*Scutellaria baicalensis* Georgi) và Nần nghệ (*Dioscorea collettii* Hook.f.).

Thuộc:

- Chương trình (*tên, mã số chương trình*): chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Khác (*ghi cụ thể*):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:*** Mục tiêu chung:**

Khai thác và phát triển được 02 nguồn gen Hoàng cầm và Nần nghệ làm dược liệu.

*** Mục tiêu cụ thể:**

- Nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện được đặc điểm nông sinh học và giá trị của 02 nguồn gen Hoàng cầm (*Scutellaria baicalensis* Georgi) và Nần nghệ (*Dioscorea collettii* Hook.f.)

- Xây dựng được Quy trình kỹ thuật sản xuất giống Hoàng cầm từ hạt, Nần nghệ từ mầm củ và từ hạt và Quy trình kỹ thuật sản xuất 02 loại dược liệu Hoàng cầm và Nần nghệ theo hướng dẫn GACP-WHO.

- Xây dựng được Tiêu chuẩn cơ sở của hạt giống, cây giống Hoàng cầm và Nần nghệ và Tiêu chuẩn cơ sở của 02 loại dược liệu Hoàng cầm và Nần nghệ (có chỉ tiêu định lượng thành phần hóa học chính).

- Xây dựng được mô hình sản xuất giống Hoàng cầm (công suất 150.000 cây giống/năm), Nần nghệ (công suất 75.000 cây giống/năm) và mô hình sản xuất dược liệu Hoàng cầm, Nần nghệ quy mô 1 ha/loại..

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: Trần thị Liên**4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trung tâm Nghiên cứu trồng và chế biến cây thuốc Hà Nội****5. Tổng kinh phí thực hiện: 3.590 triệu đồng.**

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.590 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: Từ tháng 10/2021 đến tháng 9/2024.

Gia hạn: Từ tháng 10/2024 đến tháng 3/2025.

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có): Theo Quyết định số 2052/QĐ-BKHCN ngày 21/8/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	TS. Trần Thị Liên	Chủ nhiệm đề tài	Trung tâm nghiên cứu Trồng và Chế biến cây thuốc Hà Nội
2	ThS. Trần Hữu Khánh Tân	Thư ký đề tài	Trung tâm Ứng dụng Khoa học công nghệ dược liệu
3	TS. Phan Thúy Hiền	TVTGC	Viện Dược liệu
4	ThS. Nguyễn Xuân Trường	TVTGC	Trung tâm nghiên cứu Trồng và Chế biến cây thuốc Hà Nội
5	ThS. Đào Văn Núi	TVTGC	Trung tâm nghiên cứu Trồng và Chế biến cây thuốc Hà Nội
6	ThS. Nguyễn Bá Hưng	TVTGC	Trung tâm nghiên cứu Trồng và Chế biến cây thuốc Hà Nội
7	ThS. Chu Thị Mỹ	TVTGC	Trung tâm nghiên cứu Trồng và Chế biến cây thuốc Hà Nội
8	ThS. Trần Văn Thắng	TVTGC	Trung tâm nghiên cứu Trồng và Chế biến cây thuốc Hà Nội
9	ThS. Trịnh Minh Vũ	TVTGC	Trung tâm nghiên cứu Trồng và Chế biến cây thuốc Hà Nội
10	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	TVTGC	Viện Dược liệu
11	KS. Nguyễn Hải Văn	TVTGC	Trung tâm nghiên cứu dược liệu Sa Pa
12	KS. Chu Thị Thúy Nga	TVTGC	Trung tâm nghiên cứu dược liệu Sa Pa
13	ThS. Phạm Ngọc Khánh	TVTGC	Trung tâm nghiên cứu dược liệu Sa Pa
14	PGS. Đỗ Thị Hà	TVTGC	Viện Dược liệu
15	TS. Nguyễn Văn Tài	TVTGC	Viện Dược liệu
16	ThS. Nguyễn Trà My	TVTGC	Viện Dược liệu
17	TS. Phùng Thị Thu Hà	TVTGC	Học viện Nông nghiệp Việt Nam

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
I	Sản phẩm dạng I									
1	Vườn giống gốc		x			x			x	
2	Vườn gieo ươm, luyện cây		x			x			x	
3	Vườn giống gốc		x			x			x	
4	Vườn gieo ươm, luyện cây		x			x			x	
5	Mô hình sản xuất dược liệu Hoàng cầm theo hướng dẫn GACP-WHO.		x			x			x	
6	Mô hình sản xuất dược liệu Nần nghệ tập trung theo hướng dẫn GACP-WHO		x			x			x	
7	Dược liệu Hoàng cầm		x			x			x	
8	Dược liệu Nần nghệ		x			x			x	
II	Sản phẩm dạng II									
1	Báo cáo đặc điểm nông sinh học và giá trị sử dụng của nguồn gen Hoàng cầm.		x			x			x	
2	Báo cáo đặc điểm nông sinh học và giá trị sử dụng của nguồn gen Nần		x			x			x	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	nghệ.									
3	Quy trình kỹ thuật sản xuất giống Hoàng cầm từ hạt.		x			x			x	
4	Quy trình kỹ thuật sản xuất giống Nần nghệ từ mầm cù và từ hạt.		x			x			x	
5	Quy trình kỹ thuật sản xuất dược liệu Hoàng cầm theo hướng dẫn GACP - WHO.		x			x			x	
6	Quy trình kỹ thuật sản xuất dược liệu Nần nghệ theo hướng dẫn GACP - WHO.		x			x			x	
7	Tiêu chuẩn cơ sở của hạt giống, cây giống Hoàng cầm.		x			x			x	
8	Tiêu chuẩn cơ sở của hạt giống, cây giống Nần nghệ.		x			x			x	
9	Tiêu chuẩn cơ sở của dược liệu Hoàng cầm.		x			x			x	
10	Tiêu chuẩn cơ sở của dược		x			x			x	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	liệu Nần nghệ.									
11	Báo cáo kết quả đề tài		x			x			x	
III		Sản phẩm dạng III								
1	03 bài báo khoa học		x			x			x	
2	01 Thạc sỹ		x			x			x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (*nếu có*):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Đề tài đã xây dựng mô hình vườn giống gốc Hoàng cầm và Nần nghệ tại tỉnh Lào Cai, Lai Châu và khu vực lân cận.

- Xây dựng được 03 Quy trình nhân giống và 03 quy trình kỹ thuật sản xuất giống Hoàng cầm và Nần nghệ.

- Xây dựng được 02 Quy trình kỹ thuật sản xuất được liệu Hoàng cầm và Nần nghệ theo hướng dẫn GACP - WHO.

- Xây dựng được 02 mô hình nhân giống; 02 mô hình trồng Hoàng cầm và Nần nghệ làm điểm tham quan và nhân rộng mô hình.

- Công bố 01 bài báo chuyên ngành và 03 bài báo đã có chấp nhận đăng, 03 bài đã có xác nhận của phản biện.

- Tham gia hướng dẫn 02 học viên cao học của Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Cả hai loài Hoàng cầm và Nần nghệ đều là những cây cây thuốc có giá trị về mặt dược học, có giá trị kinh tế cao nên khi trồng Hoàng cầm và Nần nghệ rộng rãi sẽ tạo thêm thu nhập cho người nông dân. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty kinh doanh dược và dược liệu về chủ động nguồn nguyên liệu trong nước và tăng lợi nhuận.

3.2. Hiệu quả xã hội

- Về xã hội:

+ Tạo thêm công ăn việc làm cho người nông dân. Tạo cho người dân tròng dược liệu sự ổn định, đem lại hiệu quả kinh tế đồng thời nâng cao kiến thức cho người dân về trồng trọt cây thuốc và có ý thức trong việc bảo tồn cây thuốc quý.

- Môi trường:

+ Việc nghiên cứu triển khai đề tài không ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường và sức khỏe con người, cụ thể là: Sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật thân thiện với môi trường, áp dụng phương pháp canh tác theo tiêu chí GACP - WHO nên lượng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật sử dụng rất hạn chế, sử dụng các loại thuốc có nguồn gốc sinh học, phân bón đi theo hướng bổ sung chủ yếu là phân hữu cơ, lượng phân bón được các nhà khoa học nghiên cứu về phân bón nghiên cứu và tính toán lượng sử dụng với lượng tối ưu cho cây trồng để tạo ra năng suất và chất lượng, không ảnh hưởng đến môi trường.

+ Góp phần vào công tác bảo tồn các loài cây thuốc có nguy cơ bị tuyệt chủng nói riêng và bảo tồn đa dạng sinh học nói chung.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

- Đạt

- Không đạt

Giải thích lý do: Đề tài đã cố gắng hoàn thiện các nội dung như đăng ký trong thuyết minh. Thời điểm triển khai đề tài khi dịch Covid – 19 diễn ra hầu hết cả nước, nhiều thời gian phải cách ly xã hội nên cũng ảnh hưởng đến tiến độ triển khai.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI



Trần Thị Liên

ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ



Nguyễn Văn Khiêm